

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2026
Hanoi, 12 August... 2026

BÁO CÁO

Kết quả giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
Report on results of transaction in shares of Internal Person and Affiliated Persons of Internal Person

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh
- Ngân hàng TMCP Đông Nam Á ("SeABank")

To: - The State Securities Commission
- The Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Southeast Asia Commercial Joint Stock Bank ("SeABank")

1. Thông tin về cá nhân thực hiện giao dịch/*Information on individual conducting the transaction:*

- Họ và tên cá nhân/ *Name of individual*: Trần Thị Thanh Thủy

- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam

- Số căn cước, hộ chiếu/ *Number of ID card/Passport*:
issuance:

Ngày cấp/*Date of*

Nơi cấp/*Place of issuance:*

- Địa chỉ liên hệ/ *Contact address*:

- Điện thoại/ *Telephone*:

Email:

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng/ *Current position in the public company or relationship with the public company*: Thành viên Hội đồng quản trị/ *Member of the Board of Directors*.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng là người có liên quan của cá nhân thực hiện giao dịch/*Information of internal person of the public company who is the affiliated person of individual executing the transaction*: Không có/ *None*

3. Mã chứng khoán giao dịch/ *Securities code*: SSB

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu nêu tại mục 3/ *Trading accounts having shares mentioned at item 3 above*:

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/ *Number, ownership percentage of shares held before the transaction*: 321.308 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 0,009% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của SeABank/ *321,308 shares, corresponding to 0.009% of total outstanding shares with voting right of SeABank*.

6. Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/ *Number of shares registered for transaction*:

- Loại giao dịch đăng ký/ *Type of transaction registered*: Mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2026 của SeABank/ *Purchasing shares under SeABank's 2026 ESOP program*.

- Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch/ *Number of shares registered for trading*: 100.000 cổ phiếu/ *100,000 shares*.

7. Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares being traded*

- Loại giao dịch đã thực hiện/ *Type of transaction executed*: Mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2026 của SeABank/ *Purchasing shares under SeABank's 2026 ESOP program*.

- Số lượng cổ phiếu đã giao dịch/ *Number of shares traded*: 100.000 cổ phiếu/ *100,000 shares*.

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/ *The expected value of transaction (at par value)*: 1.000.000.000 đồng/ *VND 1,000,000,000*.

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/ *Number and ownership percentage of shares expected to hold after the transaction*: 421.308 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 0,012% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết dự kiến sau đợt phát hành của SeABank / *421,308 shares, corresponding to 0.012% of the total number of voting shares expected following SeABank's share issue*.

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/ *Number and ownership percentage of shares after the transaction of the executor and affiliated person*: 421.308 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 0,012% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết dự kiến sau đợt phát hành của SeABank / *421,308 shares, corresponding to 0.012% of the total number of voting shares expected following SeABank's share issue*.

10. Phương thức giao dịch/ *Method of transaction*: Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của SeABank tại Chương trình ESOP năm 2026/ *In accordance with SeABank's regulations and guidelines for the 2026 ESOP program*.

11. Thời gian thực hiện giao dịch/ *Trading time*: 11/08/2026 / *11 August 2026*

12. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/ *The reason for not completing the transaction (in case the registered amount of shares is not fully traded)*: Không có/ *None*.

CÁ NHÂN BÁO CÁO
REPORTING INDIVIDUAL



Trần Thị Thanh Thủy